

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 02-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Viết Tiến;

Bà Hoàng Thị Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/HSST-QĐ, ngày 08 tháng 02 năm 2021 và thông báo thời gian xét xử vụ án số 41/2021/TB-TA ngày 18 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Lý Văn Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 10 năm 1984, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp 1/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không có (không xác định được bố đẻ) và bà Lý Thị N (đã chết); vợ: Trần Thị T; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ 01/10/2020 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

Bà Lý Thị S, sinh năm 1937.

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

1. Ông Trần Văn T, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lý Văn T, sinh năm 1957, vắng mặt.
2. Ông Lăng Văn S, sinh năm 1986, có mặt.
3. Ông Đàm Văn T, sinh năm 1976, có mặt.
4. Ông Lăng Văn L, sinh năm 1984, có mặt.
5. Ông Lý Văn H, sinh năm 1987, có mặt.
6. Ông Lý Thế H, sinh năm 1966, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, Công an xã Q tiếp nhận tố giác của ông Lý Thế H về việc 17 giờ ngày 28/9/2020, mẹ của ông Lý Thế H là bà Lý Thị S phát hiện bị mất tài sản là 01 nhẫn vàng 01 chỉ và 01 đôi khuyên tai bằng vàng khoảng 1,5 chỉ. Qua xác minh, giải quyết tố giác tội phạm đã xác định được đối tượng Lý Văn Đ là người thực hiện hành vi trộm cắp số tài sản nói trên, bản thân Đàng cũng đã tự nguyện giao nộp lại số tang vật đã trộm cắp được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định đã ra Quyết định khởi tố vụ án, bị can; quá trình điều tra đã xác định được:

Khoảng 12 giờ, ngày 28/9/2020 Lý Văn Đ đi xe mô tô biển kiểm soát 12X1-004.62 đến chơi nhà bà ngoại là bà Lý Thị S. Đến nơi thấy bà S cùng cậu ruột là ông Lý Thế H đang ngồi ăn cơm với Đàm Văn T, Lý Văn T, Lý Văn H, Lăng Văn S và Lăng Văn L cùng trú tại Thôn H, xã Q, huyện Tràng Định. Sau khi ăn cơm xong thì bà S đi chăn trâu, đến khoảng 14 giờ cùng ngày ông Hoàn đi họp thôn nên mọi người giải tán đi về, chỉ còn mình Đàng ở nhà. Lợi dụng lúc không có ai ở nhà, Đàng liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của bà S rồi đi vào trong phòng ngủ của bà lục tìm tài sản thấy bên trong bao tải dứa màu trắng đựng quần áo để ở phía cuối giường ngủ có 01 túi vải màu đỏ đựng 01 hộp nhựa màu vàng cam hình tròn bên trong có 01 chiếc nhẫn trơn kim loại hình tròn màu vàng và 01 đôi hoa tai bằng kim loại màu vàng có đính đá màu trắng, Đàng liền cầm lấy số tài sản trên đi ra khỏi nhà cho tài sản trộm cắp được vào trong cốp xe mô tô rồi điều khiển xe quay về nhà. Sau khi lấy trộm được tài sản, Đàng đã đem số tài sản trộm cắp được ra sát góc chuồng trâu của gia đình rồi dùng 01 cái bai (cuốc) lưỡi bằng kim loại đào hố chôn, cất giấu.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, bà Lý Thị S đi chăn trâu về thấy phòng ngủ của mình bị lục soát nên kiểm tra thì phát hiện bị mất trộm 01 chiếc nhẫn, 01 đôi hoa tai bằng vàng cùng túi và hộp đựng nên bà S đã nói cho Lý Thế H biết, sau đó ông H đã đến gặp Lý Văn Đ để hỏi nhưng Lý Văn Đ không thừa nhận, nên đã đến Công an xã Q, huyện Tràng Định trình báo.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đã trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự Bộ Công an và Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Trảng Định để giám định kim loại, đá quý và xác định giá trị tang vật đối với vụ án, kết quả:

- Bản kết luận giám định số 7411/C09-P4, ngày 29/10/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

+ 01 nhẫn kim loại màu vàng, hình tròn, trơn, mặt trong nhẫn có chữ và số “Hoàng Long 999” gửi giám định có khối lượng 3,74 gam là vàng (Au); hàm lượng Au: 99,92%. Ngoài ra còn có đồng (Cu), hàm lượng Cu 0,08%;

+ 01 đôi hoa tai kim loại màu vàng, mỗi bên hoa tai đều gắn 01 viên đá không màu gửi giám định có tổng khối lượng 4,62 gam (tính cả đá) đều là vàng (Au); hàm lượng trung bình Au: 99,88%. Ngoài ra còn có đồng (Cu); hàm lượng trung bình Cu: 0,12%.

- Bản Kết luận giám định số: 9508/C09-P4, ngày 30/12/2020 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ công an kết luận: 02 viên đá không màu gắn ở mỗi bên hoa tai có tổng khối lượng 0,86 gam đều là đá Zirconia tổng hợp.

- Tại kết luận định giá tài sản số: 03/KL-HĐĐGTS, ngày 13/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trảng Định kết luận:

+ 01 nhẫn kim loại màu vàng hình tròn, trơn có khối lượng 3,74 gam là vàng (Au), hàm lượng Au: 99,92% có giá trị 5.350.000 đồng.

+ 01 đôi hoa tai vàng có khối lượng 3,76 gam là vàng có hàm lượng Au: 99,88% có giá trị 5.250.000 đồng.

+ 02 viên đá Zirconia tổng hợp có khối lượng 0,86 gam có giá trị 0 đồng.

+ 01 túi vải nhung màu đỏ có giá trị 0 đồng.

+ 01 hộp nhựa màu vàng – cam hình tròn có giá trị 0 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 10.600.000 đồng (mười triệu sáu trăm nghìn) đồng.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSTĐ ngày 28/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện, Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn Đ phạm tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi của bị cáo gây ra là sai, vi phạm pháp luật; bị hại bà Lý Thị S, trình bày tài sản bị mất trộm là 01 nhẫn vàng khoảng 01 chỉ và đôi bông tai khoảng 01 chỉ đựng trong hộp nhựa, túi vải, bà S đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả toàn bộ tài sản mà bị cáo Đ trộm được cho bà S, ngoài ra bà S đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 12X1-004.62; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 000520 và 01 giấy biên nhận bán xe, ngày 10/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đã trả ông Trần Văn T, nay ông T không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định trong phần tranh luận, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét tuyên bố bị cáo Lý Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn Đ từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có tài sản nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 BLHS và Khoản 1 Điều 106 BLTTHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả toàn bộ tài sản trộm cắp cho bị hại bà Lý Thị S; Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 12X1-004.62; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 000520 và 01 giấy biên nhận bán xe, ngày 10/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều Công an huyện Trảng Định đã trả ông Trần Văn T theo quy định, do vậy không xem xét giải quyết. Tịch thu tiêu hủy cái bai.

Trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát, luật sư vẫn giữ nguyên quan điểm về đề mức nghị hình phạt đối với bị cáo; bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Trảng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt ông Lý Văn T, người làm chứng, trong hồ sơ đã có lời khai đầy đủ. Xét thấy vắng mặt ông Lý Văn T không ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Khoảng 14 giờ ngày 28/9/2020 bị cáo Lý Văn Đ đã có hành vi lén lút vào buồng ngủ của bà Lý Thị S trộm cắp 01 túi vải màu đỏ đựng 01 hộp nhựa hình tròn màu vàng cam, bên trong chứa 01 nhẫn vàng trơn, hình tròn có khối lượng 3,74 gam là vàng (Au) hàm lượng Au 99,92%; 01 đôi hoa tai có khối lượng 3,76 gam là vàng (Au), hàm lượng Au 99,88%, mỗi chiếc hoa tai gắn trên viên đá Zirconia tổng hợp có khối lượng 0,86 gam. Qua định giá tài sản trộm cắp tổng giá trị 10.600.000 đồng (mười triệu sáu trăm nghìn) đồng. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lý Văn Đ về

tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự an ninh của địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội, đồng thời bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, mắc vào tệ nạn xã hội, mục đích trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền phục vụ lợi ích tiêu sài của bản thân nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Xét về nhân thân bị cáo bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, tài sản trộm cắp đã thu hồi trả cho bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Từ đánh giá trên khi lượng hình cần xem xét nhân thân của bị cáo để ra mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Cần xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 04/11/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn bản thân bị cáo không có tài sản, không có công việc ổn định sống phụ thuộc gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 10/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định đã trả cho ông Trần Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 12X1-004.62; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 000520 và 01 giấy biên nhận bán xe, do đó Hội đồng xét xử không xem xét. Trả cho bị hại bà Lý Thị S, 01 phong bì thư được niêm phong dán kín, có chữ ký của những người tham gia và đóng dấu của Cơ quan điều tra Công an, bên trong gồm: 01 túi vải nhung màu đỏ; 01 hộp nhựa hình tròn màu cam; 01 nhẫn kim loại vàng hình tròn mặt trong có chữ “Hoàng Long 9999” có khối lượng 3,68 gam (0,06 gam đã sử dụng trong giám định); 01 đôi hoa tai kim loại vàng, mỗi bên hoa tai đều gắn 01 viên đá không màu có tổng khối lượng 4,56 gam (tính cả đá); Tịch thu tiêu hủy 01 cái bai lưỡi bằng sắt là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, không có yêu cầu gì, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, đề nghị về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ là phù hợp với hành vi của bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Lý Văn Đ bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.1 Xử phạt bị cáo Lý Văn Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 01/10/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

3.1 Trả cho bà Lý Thị S, 01 phong bì thư được niêm phong dán kín, có chữ ký của những người tham gia và đóng dấu của Cơ quan điều tra Công an, bên trong gồm: 01 túi vải nhung màu đỏ; 01 hộp nhựa hình tròn màu cam; 01 nhẫn kim loại vàng hình tròn mặt trong có chữ “Hoàng Long 9999” có khối lượng 3,68 gam (0,06 gam đã sử dụng trong giám định); 01 đôi hoa tai kim loại vàng, mỗi bên hoa tai đều gắn 01 viên đá không màu có tổng khối lượng 4,56 gam (tính cả đá).

(Chi tiết vật chứng theo nội dung Biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Định ngày 29/01/2021).

3.2 Tịch thu tiêu hủy 01 cái bai lưới bằng sắt, bản rộng 20,5 cm x 12 cm, cán dài 120 cm x 3,7 cm (đã qua sử dụng) là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

(Chi tiết vật chứng theo nội dung Biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Định ngày 30/11/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lý Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lý Văn Đ, bị hại bà Lý Thị S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Bị cáo (qua nhà tạm giữ);
- Bị hại (theo địa chỉ);
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÂN TÒA**

Bàn Văn Tiễn

